

Dạy học theo hướng phát triển năng lực hợp tác học tập cho sinh viên

Đào Thị Phương*

*Th.S, Khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN

Received: 7/1/2023; Accepted: 13/1/2023; Published: 15/02/2023

Abstract: Cooperative learning is one of the important soft skills in the process of globalization, becoming a mandatory skill that students need to cultivate and develop in the current period of educational innovation. Therefore, teaching towards developing cooperative learning competence has been a development trend with many advantages and high efficiency of education in the 21st century. The article presents some basic theories of cooperative learning, requirements of teaching towards the development of cooperative learning competence and proposes some principles of applying teaching towards developing cooperative learning competence for students.

Keywords: Cooperative learning, developing cooperative learning competence, requirement, principles

1. Đặt vấn đề

HTHT là một trong những kỹ năng mềm quan trọng trong quá trình toàn cầu hóa, trở thành kỹ năng bắt buộc mà SV cần phải trau dồi và phát triển trong giai đoạn đổi mới giáo dục hiện nay. Chính vì vậy, dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT đã và đang là một trong những xu hướng phát triển có nhiều ưu điểm và hiệu quả cao của giáo dục thế kỷ XXI. Bài viết trình bày một số lý thuyết cơ sở của HTHT, yêu cầu của dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT và đề xuất một số nguyên tắc vận dụng dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. HTHT

HTHT (Cooperative Learning) có thể được định nghĩa là bất kỳ tình huống học tập nào mà người học ở các bậc trình độ làm việc cùng nhau để đạt được mục tiêu chung. Theo Johnson và Holubc, (1994): “HTHT là việc sử dụng các nhóm nhỏ trong đó người học làm việc cùng nhau để tối đa hóa việc học của chính họ và của nhau”. Gupta & Pasrija (2012) chỉ ra rằng học hợp tác là một chiến thuật hiệu quả hiệu quả, khiến người học trở nên tích cực hơn và việc dạy học trở nên thú vị và hiệu quả hơn.

Năng lực HTHT là khả năng con người thực hiện những hành động, kỹ thuật học tập một cách đúng đắn, linh hoạt, mềm dẻo, có hiệu quả trên cơ sở vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm học hợp tác với GV, bạn học nhằm thực hiện được mục tiêu đề ra trên cơ sở có sự tương tác trực tiếp, sự phụ thuộc lẫn nhau, trách nhiệm của các cá nhân trong nhóm. Như

vậy nói đến năng lực học hợp tác là nói đến khả năng thực hiện có kết quả thao tác, kỹ thuật hoạt động học tập của người học trên cơ sở sự tương tác và phối hợp một cách tự nguyện, tự giác bình đẳng tôn trọng lẫn nhau nhằm giải quyết các nhiệm vụ học tập chung.

2.2. Yêu cầu của dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT

Sự phụ thuộc tích cực : biểu hiện ở chỗ mỗi SV là một mắt xích trong dây chuyền hoạt động của nhóm HTHT. Dù là làm việc theo cặp hay nhóm, mỗi cá nhân đều cần tích cực tham gia và cùng làm việc hướng tới mục tiêu chung. Phương pháp dạy học hợp tác khuyến khích, tạo động lực để các thành viên trong một nhóm cùng thảo luận và tích cực đưa ra nhiều cách giải quyết khác nhau cho một vấn đề. Không có sự phụ thuộc tiêu cực hay toàn bộ công việc chỉ được thực hiện bởi một cá nhân mà đòi hỏi sự đóng góp của cả nhóm. Sự phụ thuộc lẫn nhau một cách tích cực tạo nên mối liên kết giữa sự thành công chung của nhóm và của cá nhân. Không có sự phụ thuộc lẫn nhau một cách tích cực thì sẽ không có sự hợp tác. Để đảm bảo sự phụ thuộc lẫn nhau một cách tích cực trong khi làm việc với HTHT, hai điều kiện cần được đáp ứng là: người học cảm thấy đang cùng hướng đến một mục tiêu (hay có cùng ý tưởng và cách giải quyết) và nhiệm vụ được người dạy đưa ra đòi hỏi yếu tố hợp tác chặt chẽ. Có nhiều cách để đạt được sự phụ thuộc tích cực như phân chia công việc; chia sẻ tài liệu; phân chia vai trò trong nhóm.

Quá trình vận hành nhóm

Quá trình vận hành nhóm là yếu tố quyết định

chất lượng của các hoạt động và tương tác giữa các thành viên trong nhóm với nhau. Bên cạnh GV, người học cũng cần tự mình đánh giá chất lượng làm việc nhóm của mình. Chẳng hạn như, mỗi thành viên trong nhóm có đảm nhiệm những nhiệm vụ khác nhau rõ ràng hay không? Cá nhân có đang thể hiện điểm mạnh của bản thân hay không? Quá trình giao tiếp và trao đổi giữa các thành viên trong nhóm như thế nào? Điều này rất quan trọng để củng cố phương pháp dạy học hợp tác.

Trách nhiệm cá nhân

Nhóm chịu trách nhiệm về việc đạt được các mục tiêu chung và mỗi thành viên phải có trách nhiệm đóng góp một phần công sức hợp lý vào mục tiêu của nhóm. Hiệu suất của mỗi cá nhân phải được đánh giá công khai trong nhóm. Khi áp dụng phương pháp dạy học hợp tác, người học sẽ làm việc cùng nhau trong một nhóm để học hỏi và sáng tạo. Tuy nhiên cuối cùng mỗi cá nhân phải chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của mình. Theo đó, phương pháp dạy học hợp tác tạo điều kiện cho người học hoàn thành cả vai trò phụ thuộc lẫn nhau một cách tích cực và trách nhiệm cá nhân. Tức là, bất kể GV đưa ra yêu cầu nào, người học cũng cần dành thời gian để suy nghĩ và làm việc cá nhân, đồng thời tương tác với thành viên cùng nhóm. Bằng cách này, tính tự chủ và hợp tác của người học sẽ được cải thiện.

Kỹ năng : Khi tổ chức dạy học theo hướng HTHT, GV cũng cần đảm bảo người học được đào tạo về các kỹ năng như xây dựng lòng tin, khả năng lãnh đạo, giao tiếp, cách giữ bình tĩnh khi tranh luận, tôn trọng ý kiến khác biệt, khả năng lắng nghe và quản lý xung đột. Bên cạnh đó, việc hỗ trợ về công nghệ trong quá trình làm việc cũng rất quan trọng. Ví dụ như GV có thể hướng dẫn cho người học ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giao tiếp, thực hiện các nhiệm vụ học tập.

2. 3. Nguyên tắc vận dụng dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT

Dựa trên quan điểm dạy học mang tính hệ thống và đặc điểm của quá trình dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT, phương pháp này cần có những nguyên tắc sau để đảm bảo mang lại hiệu quả:

Đảm bảo thực hiện mục tiêu dạy học: Mục tiêu của dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT bên cạnh việc chú trọng giúp SV việc vận dụng các kiến thức chuyên môn, hình thành và phát triển các kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp; còn hướng đến phát triển ở người học những kỹ năng HTHT, cách thức

học tập, tinh thần, thái độ ứng xử trong môi trường học tập hướng việc chuẩn bị cho SV thích ứng với môi trường lao động tập thể, hòa nhập với đời sống xã hội, phát triển cộng đồng, làm hành trang trong nghề nghiệp tương lai. Đây là hai mục tiêu kép trong dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT, nó làm cho mối quan hệ trong dạy học được cải thiện với sự tích cực tương tác để chiếm lĩnh tri thức, hình thành và phát triển kỹ năng nghề nghiệp trên cơ sở đầy thiện chí, sẵn sàng trợ giúp lẫn nhau trong sự tương tác giữa GV và SV, giữa SV và SV. GV dựa vào mục tiêu này để xây dựng các hoạt động học tập.

Về nội dung dạy học: Dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT cần đảm bảo những yêu cầu nhất định khi thiết kế nội dung dạy học:

- GV cần hiểu rõ SV của mình: mức độ nhận thức, kỹ năng, thái độ, ý thức học tập, hoàn cảnh vùng miền, lối sống, thể mạnh của SV. GV có thể dự đoán trước được những khó khăn, vướng mắc của SV trong quá trình thực hiện nhiệm vụ từ đó thiết kế những nhiệm vụ học tập phù hợp với “vùng phát triển gần nhất” của SV và có những biện pháp tác động hợp lý để hỗ trợ, khơi gợi sự hứng thú, kích thích sự tìm tòi sáng tạo trong học tập.

- HTHT chỉ thực sự diễn ra khi SV được đặt vào các tình huống phải phát sinh nhu cầu hợp tác để được hỗ trợ, chia sẻ, giúp đỡ hay phối hợp mới có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập. Do vậy, GV cần có tri thức sâu rộng, có kỹ năng thiết kế nhiệm vụ, có nghệ thuật sư phạm trong việc “lồng ghép” các tri thức cần dạy vào nhiệm vụ học tập của SV, tạo ra môi trường hợp tác, tạo ra những thử thách về tư duy, nhu cầu ham muốn giải quyết vấn đề của SV và “trao quyền” cho SV thực hiện các nhiệm vụ đó.

- Nội dung dạy học khi được thiết kế giúp SV phát triển năng lực HTHT cần đảm bảo hai yếu tố: Một là có mức độ khó đối với các cá nhân có năng lực, nhưng vừa sức đối với sự hợp tác của nhóm và đòi hỏi phải phát huy cao độ tính hợp tác, phụ thuộc lẫn nhau một cách tích cực để giải quyết nhiệm vụ chung; hai là phải tăng dần độ khó các nhiệm vụ nhằm khuyến khích sự tương trợ, giúp đỡ, hợp tác giữa SV và SV theo chiều hướng tăng tiến, phát triển.

Về phương pháp dạy học: Khi triển khai các hoạt động dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT cho sinh viên, GV cần lựa chọn và áp dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học hướng tới việc tạo ra sự tương tác giữa SV và SV. Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học có thể kể đến như dạy học nêu

vấn đề, dạy học tình huống, kỹ thuật lắp ráp (Jigsaw), kỹ thuật xung đột sáng tạo, kỹ thuật kỹ thuật nhóm điều tra, kỹ thuật đọc hợp tác, kỹ thuật phản biện tiêu luận cặp đôi v.v. Đây là những phương pháp, kỹ thuật dạy học đã được rất nhiều các nhà lý luận dạy học nghiên cứu, thực nghiệm và đánh giá sự thành công trong thực tiễn dạy học trên thế giới, có cơ sở để áp dụng trong dạy học.

Về phương tiện dạy học: Dạy học theo hướng phát triển năng lực học tập hợp tác cần có các điều kiện, phương tiện dạy học đảm bảo, cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ thực hành, các nguyên vật liệu cần thiết để có thể tổ chức các hoạt động dạy học. Phương tiện, điều kiện hoạt động dạy học càng hiện đại thuận lợi bao nhiêu thì việc tổ chức càng có khả năng thiết kế đa dạng bấy nhiêu. Khi thiết kế và triển khai quá trình dạy học theo hướng phát triển năng lực HTHT, GV cần căn cứ vào điều kiện phương tiện dạy học hiện có để tạo ra mối quan hệ tương hỗ đồng nhất giữa phương tiện, phương pháp và nội dung dạy học.

Trong xã hội hiện đại ngày nay GV được khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, thông qua mạng internet sử dụng các phần mềm zalo, facebook, telegram v.v. GV có thể tạo ra các nhóm thảo luận từ đó GV và SV, SV và SV có thể trao đổi thông tin, tài liệu, giáo trình. GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm, đặt ra nội quy, điều khoản tham gia. SV tham gia nhóm như đã phân công, đưa nội dung học tập của cá nhân lên nhóm, từ đó trao đổi, thảo luận và thống nhất nội dung bài học của nhóm. Qua đó, giảng viên cũng có thể đánh giá quá trình tích cực tham gia và năng lực của SV thông qua sự hỗ trợ của công nghệ thông tin.

Về tổ chức dạy học: Tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực học tập hợp tác cho SV cần đảm bảo những yêu cầu nhất định:

- Các hình thức tổ chức dạy học phải đảm bảo cân đối, hài hòa giữa việc hướng dẫn của GV và tự luyện tập của SV, giữa củng cố lý thuyết và thực hành; giữa dạy học theo lớp, nhóm và cá nhân, phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động sáng tạo của SV trong các hoạt động hợp tác; phù hợp với đặc thù của môn học, đặc điểm của SV.

- GV cần linh hoạt thay đổi vai trò của mình: hướng dẫn, phân công, chỉ đạo, định hướng, cùng hợp tác, cổ vũ, động viên, quan sát. GV cũng cần theo sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của SV để tư vấn, hỗ trợ, can thiệp khi cần thiết. GV cũng cần xây dựng một bầu không khí lớp học “an toàn”, tích cực,

binh đẳng tạo nên hứng thú, động cơ thúc đẩy ham muốn hợp tác trong học tập của SV.

- Đặc điểm nhóm: Mỗi nhóm chỉ nên có từ bốn đến sáu SV. Các thành viên nên có sự khác nhau về năng lực học tập; giới tính; thể mạnh trong giao tiếp - hợp tác; sở trường cá nhân. Nhóm đa dạng thành phần sẽ tạo ra sự bình đẳng, thân thiện, hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên, đồng thời mỗi thành viên có cơ hội thể hiện ưu thế của bản thân. Chất lượng giữa các nhóm nên đồng đều, tổng hợp trình độ cơ bản của mỗi nhóm nên giống nhau từ đó, tạo ra sự cạnh tranh công bằng, bình đẳng, ngang hàng trong việc phát huy ưu thế giữa các nhóm làm động lực cho các nhóm phát triển.

3. Kết luận

Học hợp tác là năng lực cực kì cần thiết của SV, là một yếu tố đóng vai trò quan trọng, quyết định chất lượng học của người học và có tác động lâu dài đến sự phát triển nghề nghiệp của họ. Vì thế SV cần được rèn luyện và phát triển một hệ thống kỹ năng học hợp tác. Quá trình rèn luyện kỹ năng học hợp tác là một quá trình lâu dài và phức tạp. Để phát triển được năng lực này cho SV đòi hỏi việc dạy học cần tuân theo một số yêu cầu, nguyên tắc và quy trình chặt chẽ khoa học. Đồng thời việc rèn luyện cần phải được tiến hành thường xuyên và liên tục, theo mức độ từ đơn giản đến phức tạp để việc rèn luyện đạt được kết quả cao nhất.

Tài liệu tham khảo

1. Johnson, D.W., & Holubec, (1994). *Cooperative Learning in The Classroom, Association For Supervision and Curriculum Development Alexandria Virginia*

2. Johnson, D.W., & Johnson, R.T. (2003). The 21st century college: The three Cs. In J.L. Cooper, P. Robinson & D. Ball (Eds.), *Small group instruction in higher education: Lessons from the past, visions of the future* (pp. 251-66). Stillwater, OK: New Forums Press

Johnson, D.W., Johnson, R.T., & Smith, K.A. (1991). *Active learning: Cooperation in the college classroom*. Edina, MN: Interactive Book Company.

3. Johnson, D.W., Johnson, R., & Smith, K. (2006). *Active learning: Cooperation in the university classroom (3rd ed.)*. Edina, MN: Interaction.

4. Johnson, D.W., Johnson, R.T., & Smith, K. (2007). *The state of cooperative learning in postsecondary and professional settings. Educational Psychology Review*, 19, 18- 29.